

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HS - ST

Ngày: 06-3-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp.

2/ Ông Võ Hùng Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2018/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST – HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Khắc T**, sinh ngày 02/02/1986, tại: Bình Dương. Nơi ĐKNKTT: Số K, AB, Khu C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Hoàng P và bà Trần Nguyễn H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2017 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

2/ Họ và tên: **Lê Minh Tr** (Tên gọi khác: N), sinh ngày 22/3/1993, tại: Bình Dương. Nơi ĐKNKTT: Số A, tổ B, Khu H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Minh C và bà Nguyễn Thanh U; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/9/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 31 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 51 tháng 24 ngày về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự phúc thẩm số 162/2011/HSPT. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2017 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Người làm chứng: Trương Minh T, Lê Phương G, Lê Thị Như Ng, Lê Hoàng D, Đặng Đức H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc T và Lê Minh Tr có quan hệ tình cảm với nhau, Từ tháng 04/2017 thì T về ở chung với Tr tại nhà của Tr tại số A, Khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Qua điều tra xác định: Nguyễn Khắc T là đối tượng sử dụng ma túy từ đầu năm 2015. Trong quá trình sử dụng ma túy, đến giữa tháng 4 năm 2017, T nảy sinh ý định bán ma túy nhằm mục đích để kiếm tiền trả nợ và có ma túy để sử dụng tiếp. T nói cho Lê Minh Tr biết thì Tr đồng ý tham gia cùng T thực hiện mua bán trái phép ma túy. Để có ma túy bán T thường mua ma túy của một người nam khoảng 40 tuổi tên gọi là T. (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại khu vực đường S, quận B, thành Phố H. Khi mua ma túy T dùng điện thoại có số thuê bao 0918.868.63X gọi cho T. số 0976.166.78X, T. đồng ý bán thì hẹn T giao ma túy và nhận tiền tại khu vực đường S, quận B, thành Phố H. Từ khi thực hiện việc bán ma túy, T đã mua ma túy của người nam tên T. 05 (năm) lần, mỗi lần đều với số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Do thời gian đã lâu nên T không nhớ ngày của từng lần mua ma túy, lần đầu tiên là ngày 17/4/2017 và lần cuối cùng là ngày 31/5/2017. Khi con nghiện gọi điện thoại hỏi mua ma túy thì T tiến hành phân chia ma túy ra bán. Khi phân chia ma túy chỉ có T thực hiện, không có Tr tham gia, việc phân chia ma túy T không dùng vật gì cân đo, mà chỉ ước lượng. Ma túy T bán có giá tiền thấp nhất là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) và cao nhất là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). Để thực hiện việc bán ma túy, T cho các đối tượng sử dụng ma túy biết và cho họ số điện thoại của T hoặc Tr để khi nào cần mua ma túy thì điện thoại cho T và Tr qua số thuê bao 0918.868.63X và số thuê bao 0922.949.40X. Nếu T đồng ý bán ma túy thì hẹn đối tượng nghiện lại gần khu vực nhà của Tr tại số A, Khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương hoặc hỏi các con nghiện đang ở đâu để T và Tr chạy đến giao ma túy và nhận tiền. Qua những lần mua ma túy về bán thì T còn thu lợi được số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Như vậy, qua 04 (bốn) lần mua ma túy về bán T thu lợi được số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và đã tiêu xài cá nhân. Riêng số ma túy mua lần cuối cùng vào ngày 31/5/2017, T chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một bắt thu giữ.

Quá trình điều tra xác định, các đối tượng đã mua ma túy của Nguyễn Khắc T để sử dụng, bao gồm:

1/ Trương Minh T, tên gọi khác là “B”, Sinh năm 1994, ngụ tại: Số H, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. T đã trực tiếp bán ma túy cho T tất cả là 03 (ba) lần, mỗi lần với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đến 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) tại khu vực ngã tư đường M và nhà của Tr số A, khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. T chỉ nhớ lần cuối cùng bán ma túy cho Trương Minh T vào ngày 31/5/2017.

2/ Lê Phương G, tên gọi khác là “TP”, Sinh năm 1992, ngụ tại: Ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh G. Chỗ ở hiện nay: Ấp H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. T đã trực tiếp bán ma túy cho Lê Phương G tất cả là 03 (ba) lần, mỗi lần với số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). tại nhà của T số A, khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. T chỉ nhớ lần cuối cùng bán ma túy cho Lê Phương G vào ngày 18/5/2017.

3/ Lê Thị Như N, tên gọi khác là “P”, sinh năm 1985, ngụ tại: Số K, tổ H, khu K, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. T đã trực tiếp bán ma túy cho N được 03 (ba) lần, mỗi lần với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) tại quán G của N tại số K, tổ H, Khu K, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. T chỉ nhớ lần cuối cùng bán ma túy cho Lê Thị Như N vào ngày 21/5/2017.

4/ Lê Hoàng D, tên gọi khác là “H”, Sinh năm 1986, ngụ tại: đường Đ, tổ H, khu K, phường C, thành phố T, Bình Dương. T đã trực tiếp bán ma túy cho D được 01 (một) lần vào ngày 26/5/2017 với số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) tại nhà của Tr tại số A, Khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, Nguyễn Khắc T còn bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng khác không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không làm việc được.

Quá trình điều tra xác định, Lê Minh Tr tham gia bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn thành phố T cùng với Nguyễn Khắc T. Cụ thể, tiền mua ma túy là của T, Tr không có góp tiền, khi đi mua ma túy và phân chia ma túy ra bán chỉ có T thực hiện. Tr không tham gia. Tr có nhiệm vụ đi giao ma túy rồi nhận tiền đem về giao lại cho T đồng thời giới thiệu các con nghiện cho T để T bán ma túy. Các con nghiện là bạn bè quen biết của Tr khi cần mua ma túy sử dụng sẽ điện thoại Tr qua số thuê bao 0922.949.40X, sau đó

Tr nói lại cho T biết để T phân chia ma túy ra để bán. Trg tham gia bán ma túy cùng với T và được T cho ma túy để sử dụng.

Qua trình điều tra xác định, các đối tượng đã mua ma túy của Lê Minh Tr để sử dụng, là: Lê Hoàng D, tên gọi khác là “H”, sinh năm 1986, ngụ tại đường Đ, tổ M, Khu K phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tr đã trực tiếp bán ma túy cho D được 02 (hai) lần vào các ngày 30/4/2017 và 07/5/2017 mỗi lần với số tiền là 300.000 đồng. (Ba trăm nghìn đồng) tại nhà của Tr số A, khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Ngoài ra còn một số đối tượng khác Tr không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể.

Vào lúc 00 giờ, 30 phút ngày 01/6/2017, Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt quả tang Lê Minh Tr đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại đường T ở Khu H phường P, thành phố T, Bình Dương. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 1 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc số thuê bao 0922.949.40X; 01 (một) xe đạp điện màu trắng. Quá trình điều tra, Lê Minh Tr thừa nhận đem số ma túy trên để đi bán cho con nghiện Lê Hoàng D thì bị bắt giữ quả tang. Cùng ngày (01/6/2017), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà của Lê Minh Tr, ngụ tại Số A, khu B, phường P, thành phố T, Bình Dương. Qua khám xét đã thu giữ: 02 (hai) gói nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) nỏ tử chế dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly; 10 (mười) bọc nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì; 15 (mười lăm) đoạn ống hút nhựa bên trong không có gì. Thu giữ của Nguyễn Khắc T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, có số thuê bao 0918.868.63X.

Đối với các đối tượng đã sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Trương Minh T, Lê Phương G, Lê Thị Như N, Lê Hoàng D, Ngày 12/12/2017, Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương đã ra các Quyết định số 26, 27, 28, 29/QĐ-VPHC-CATP, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền mỗi đối tượng số tiền 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 02/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 228/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự - Công an

tỉnh Bình Dương để: Giám định thành phần chất ma túy trong: 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lê Minh Tr, có chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thanh H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có: 01 gói nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lê Minh Tr, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có: 02 gói nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Ngày 07/6/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 278/MT-PC54, cụ thể: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon miệng kéo dính, có chữ ký của người bị bắt Lê Minh Tr, có chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thanh H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương gửi đến giám định (ký hiệu M1) và tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon, miệng kéo dính, có chữ ký của người bị bắt Lê Minh Tr, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Ký hiệu M2-1 và M2-2). Kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng 4,6321 gam (M1), 20,1223 gam (M2-1); 1,5634 gam (M2-2), đều có Methamphetamine.

Đối với 03 gói nylon miệng kéo kín, bên trong có chứa chất ma túy (Methamphetamine), được niêm phong, có tổng trọng lượng sau giám định 22,9142 gam; 01 (một) nỏ tử chế dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly; 10 (mười) bọc nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì; 15 (mười lăm) đoạn ống hút nhựa bên trong không có gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đối với 1 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc số thuê bao 0922.949.40X đã thu giữ của Lê Minh Tr và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, có số thuê bao 0918.868.63X thu giữ của Nguyễn Khắc Tr. Qua điều tra xác định, đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố T. Đối với 01 (một) xe đạp điện màu trắng thu giữ của Lê Minh Tr. Qua điều tra xác định, đây là xe của em Lê Nguyễn Thanh T, sinh năm: 2000, ngụ tại: số A, khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T là em ruột

của Lê Minh Tr. Việc Tr mượn xe của T mượn để đi bán ma túy em T không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại tài sản là 01 (một) xe đạp điện màu trắng cho em T. Đối với người nam tên T (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) đã bán ma túy cho Nguyễn Khắc T, do không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 100/CT - VKS ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Khắc T, Lê Minh Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T mức hình phạt từ 08 năm đến 09 năm tù, xử phạt bị cáo Lê Minh Tr mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất ma túy, trọng lượng sau giám định 22,9143g; 01 (một) nỏ tự chế; 01 (một) cân tiểu ly; 10 (mười) bịch nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì; 15 (mười lăm) đoạn ống hút nhựa. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, sim số 0922 94940X, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, sim số 0918 86863X. Buộc Nguyễn Khắc T nộp số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Do tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực thi hành và tội danh tương ứng của Bộ luật Hình sự 2015 không có lợi hơn cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2017 đến ngày 01/6/2017, Nguyễn Khắc T

đã nhiều lần mua chất ma túy (Methamphetamine) mang về nơi cư trú phân thành từng liều nhỏ, sau đó bán lại cho các đối tượng nghiện tại địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trong đó Trương Minh T đã mua 03 (ba) lần, Lê Phương G mua 03 (ba) lần, Lê Thị Như N mua 03 (ba) lần, Lê Hoàng D mua 01 (một) lần. Đối với Lê Minh Tr, trong khoảng thời gian nêu trên, đã 02 (hai) lần giúp sức cho T trong việc giao chất ma túy cho D vào các ngày 30/4/2017 và 07/5/2017. Do đó, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình mua bán chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất ma túy, trọng lượng sau giám định 22,9143g; 01 (một) nỏ tự chế; 01 (một) cân tiểu ly; 10 (mười) bịch nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì; 15 (mười lăm) đoạn ống hút nhựa. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, sim số 0922 94940X, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, sim số 0918 86863X. Buộc Nguyễn Khắc T nộp số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106, 136, 260, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc T, Lê Minh Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2017.

2.2/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Lê Minh Tr 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2017.

3/ Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất ma túy, trọng lượng sau giám định 22,9143g; 01 (một) nỏ tự chế; 01 (một) cân tiểu ly; 10 (mười) bịch nylon miệng kéo dính, bên trong không có gì; 15 (mười lăm) đoạn ống hút nhựa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, sim số 0922 94940X, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, sim số 0918 86863X.

- Buộc Nguyễn Khắc T nộp số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 077/18 ngày 09/02/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố T).

4/ Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Lê Minh Đạo